

Ngày 30/06/2025	10,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	0%

	Q2/25	
ROE	-84.8%	+/- YoY ▼ 67.0%

	Q2/25		
DT thuần	0.28	QoQ ▲ 0.28	YoY ▲ 0.04 ▲ 17.8%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	0.28	YoY ▼ 0.13 ▼ 31.1%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	0.24	QoQ ▲ 0.24	YoY ▲ 0.10 ▲ 70.2%
	tỷ VNĐ		

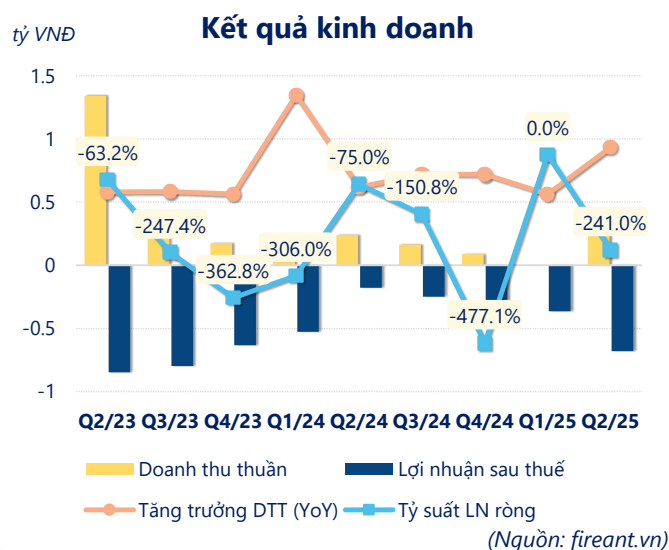
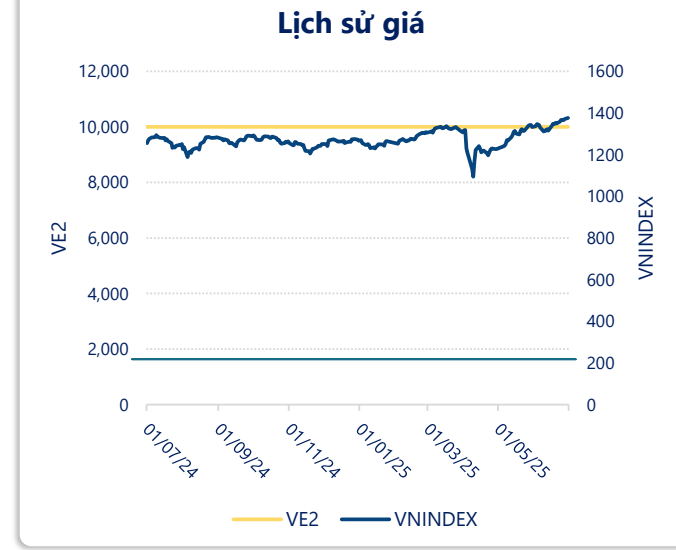
	6T 2025	
LN gộp	0.24	YoY ▼ 0.03 ▼ 12.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	-0.68	QoQ ▼ 0.32 ▼ 89.2%	YoY ▼ 0.50 ▼ 278%
	tỷ VNĐ		

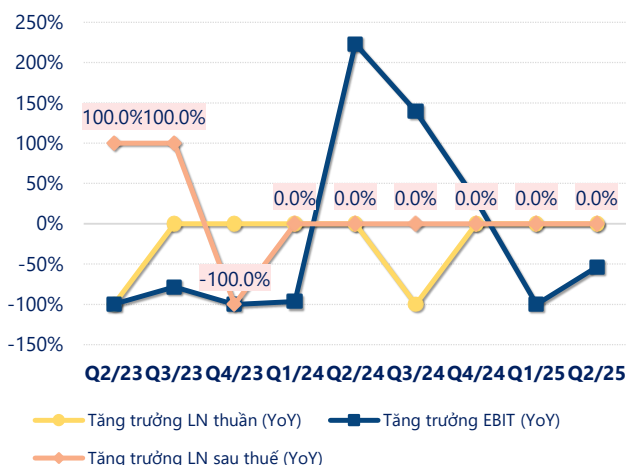
	6T 2025	
LN thuần	-1.05	YoY ▼ 0.35 ▼ 48.9%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	-0.68	QoQ ▼ 0.32 ▼ 89.2%	YoY ▼ 0.50 ▼ 278%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	-1.05	YoY ▼ 0.35 ▼ 48.4%
	tỷ VNĐ	

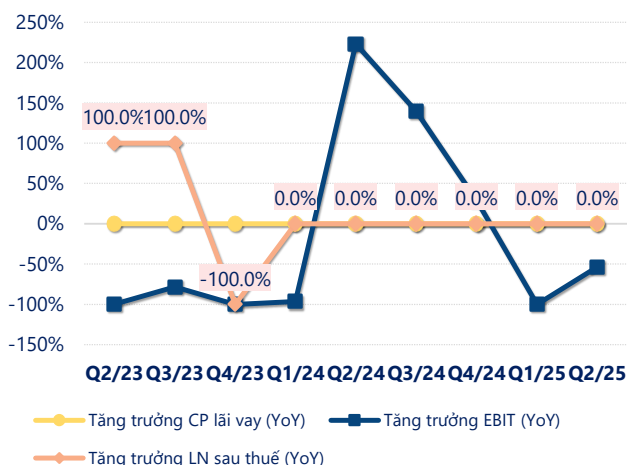


Tăng trưởng lợi nhuận



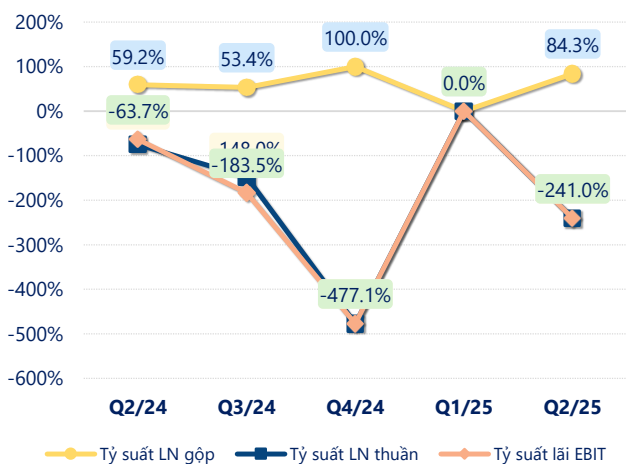
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



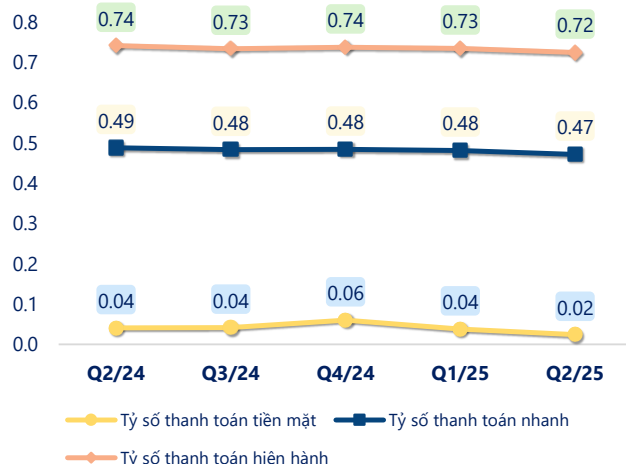
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



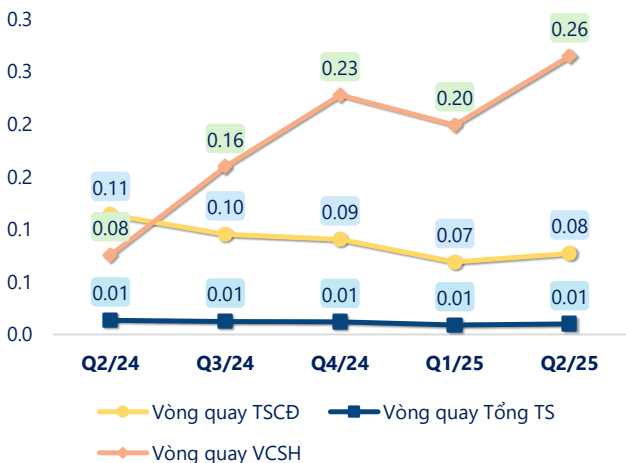
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



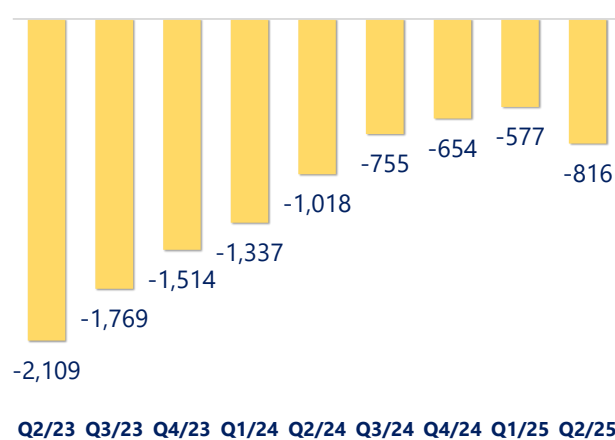
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	0.28	0.24	17.8%	0.28	0.41	-31.1%
Giá vốn hàng bán	0.04	0.10	-55.7%	0.04	0.14	-67.8%
Lợi nhuận gộp	0.24	0.14	70.2%	0.24	0.27	-12.6%
Doanh thu HĐTC	0.03	0.07	-52.5%	0.08	0.08	4.1%
Chi phí TC	0.00	0.03	-99.8%	0.00	0.05	-99.8%
Chi phí lãi vay	0	0.03	-100%	0	0.05	-100%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	0.95	0.36	165%	1.37	1.00	36.6%
LN thuần từ HĐKD	-0.68	-0.18	-278%	-1.05	-0.70	-48.9%
Lợi nhuận khác	0.00	0.00		0.00	0.00	97.0%
LN trước thuế	-0.68	-0.18	-278%	-1.05	-0.70	-48.4%
Lợi nhuận sau thuế	-0.68	-0.18	-278%	-1.05	-0.70	-48.4%
LNST của CĐ cty mẹ	-0.68	-0.18	-278%	-1.05	-0.70	-48.4%

(Nguồn: fireant.vn)

